

đào tạo trong cả nước thực hiện các biện pháp sau:

1. Quán triệt đầy đủ và sâu sắc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, đặc biệt là Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 08/1999/CT-TTg.

2. Nghiên cứu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc dạy và học nội khóa, ngoại khóa về nội dung đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và các ngành có liên quan trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai “Tháng hành động vì chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm”; tuyên truyền, giáo dục về việc đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời và báo cáo khẩn cấp các cấp quản lý giáo dục và đào tạo khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

4. Đối với các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và đào tạo có tổ chức ăn uống tập thể hoặc các dịch vụ ăn uống từ bên ngoài đưa vào cần thực hiện nghiêm chỉnh các điều quy định tại Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm và các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại các nhà ăn, bếp ăn tập thể và các cơ sở kinh doanh chế biến suất ăn sẵn đã được Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 4128/2001/QĐ-BYT ngày 03/10/2001.

5. Thực hiện đánh giá, tổng kết và báo cáo định kỳ sau mỗi học kỳ, sau mỗi năm học, sau khi kết thúc “Tháng hành động vì chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm”.

6. Thực hiện nghiêm túc chế độ khen thưởng và xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục
và Đào tạo

Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN VỌNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Khoa học và Công nghệ số
31/2003/QĐ-BKHCN ngày
11/11/2003 về việc ban hành
Tiêu chuẩn Việt Nam.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP

ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 11 Tiêu chuẩn Việt Nam sau đây:

1. TCVN 7304 - 1: 2003

Chế phẩm sinh học.

Phần 1: Vi sinh vật xử lý hầm cầu vệ sinh - Chế phẩm dạng bột.

2. TCVN 7304 - 2: 2003

Chế phẩm sinh học.

Phần 2: Vi sinh vật xử lý hầm cầu vệ sinh - Chế phẩm dạng lỏng.

3. TCVN 7241: 2003

Lò đốt chất thải rắn y tế - Phương pháp xác định nồng độ bụi trong khí thải.

4. TCVN 7242: 2003

Lò đốt chất thải rắn y tế - Phương pháp xác định nồng độ cacbon monoxit (CO) trong khí thải.

5. TCVN 7243: 2003

Lò đốt chất thải rắn y tế - Phương pháp xác định nồng độ axit flohydric (HF) trong khí thải.

6. TCVN 7244: 2003

Lò đốt chất thải rắn y tế - Phương pháp xác định nồng độ axit clohydric (HCl) trong khí thải.

7. TCVN 7245: 2003

Lò đốt chất thải rắn y tế - Phương pháp xác định nồng độ nitơ oxit (NOx) trong khí thải.

8. TCVN 7246: 2003

Lò đốt chất thải rắn y tế - Phương pháp xác định nồng độ lưu huỳnh dioxit (SO₂) trong khí thải.

9. TCVN 7278 - 1: 2003 (ISO 7203 - 1: 1995)

Chất chữa cháy - Chất tạo bọt chữa cháy - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật đối với chất tạo bọt chữa cháy độ nở thấp dùng phun lên bề mặt chất lỏng cháy không hòa tan được với nước.

10. TCVN 7278 - 2: 2003 (ISO 7203 - 2: 1995)

Chất chữa cháy - Chất tạo bọt chữa cháy - Phần 2: Yêu cầu kỹ thuật đối với chất tạo bọt chữa cháy độ nở trung bình và cao dùng phun lên bề mặt chất lỏng cháy không hòa tan được với nước.

11. TCVN 7278 - 3: 2003 (ISO 7203 - 3: 1999)

Chất chữa cháy - Chất tạo bọt chữa cháy - Phần 3: Yêu cầu kỹ thuật đối với chất tạo bọt chữa cháy độ nở thấp dùng phun lên bề mặt chất lỏng cháy hòa tan được với nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học và
Công nghệ
Thủ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn số 120/2003/QĐ-BNN
ngày 10/11/2003 về việc quy
định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và tổ chức bộ máy
của Báo Nông nghiệp Việt
Nam.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12

năm 1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Báo Nông nghiệp Việt Nam là cơ quan ngôn luận, diễn đàn xã hội vì sự nghiệp phát triển và nâng cao dân trí trong nông nghiệp và nông thôn, hoạt động theo Luật Báo chí và quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Báo Nông nghiệp Việt Nam là đơn vị sự nghiệp báo chí có thu, trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở tòa soạn Báo Nông nghiệp Việt Nam đặt tại số 14 Ngô Quyền, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn